

Phụ lục 02. Dự toán kinh phí văn hóa, thông tin

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Băng rôn tuyên truyền kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2025)	Tấm	10	350.000	3.500.000	Căn cứ các Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và của UBND xã; đơn giá theo Báo giá của đơn vị cung cấp; tạm tính, thanh toán theo thực tế
2	Băng rôn tuyên truyền nhân dịp kỷ niệm 60 năm Ngày Chiến thắng Vạn Tường (18/8/1965- 18/8/2025)	Tấm	10	350.000	3.500.000	
3	Băng rôn tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 -19/8/2025) và 20 năm ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ	Tấm	10	350.000	3.500.000	
4	Băng rôn tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025)	Tấm	10	350.000	3.500.000	
5	Băng rôn tuyên truyền Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2025	Tấm	10	350.000	3.500.000	
6	Băng rôn tuyên truyền kỷ niệm 53 năm ngày Giải phóng Ba Tơ (30/10/1972 – 30/10/2025)	Tấm	10	350.000	3.500.000	
7	Băng rôn Tuyên truyền kỷ niệm 79 năm Ngày toàn quốc kháng chiến (19/12/1946 - 19/12/2025)	Tấm	10	350.000	3.500.000	
8	Băng rôn kỷ niệm 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/2025)	Tấm	10	350.000	3.500.000	
9	Sửa chữa lợp mới 8 bảng Pa nô tuyên truyền ở các Thôn (nền tôn dán decan)	Bảng	8	400.000	3.200.000	
10	Chi hỗ trợ văn nghệ chào mừng Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc	Tiết mục	3		1.500.000	Đã thực hiện
11	Thuê âm thanh phục vụ chương trình hội nghị toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	Dàn	1	2.300.000	2.300.000	

Tổng cộng				35.000.000	
-----------	--	--	--	------------	--

Phụ lục 1: Dự toán kinh phí phát thanh, truyền hình, thông tấn
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: Đồng						
TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Sửa chữa công suất máy phát thanh FM hiệu TQT	công suất	1	80.000	8.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ, do Trung tâm cung ứng cung cấp
2	Mua Bộ thu truyền thanh không dây	bộ	2	5.500.000	11.000.000	
3	Loa nén phát thanh 30W + củ loa 30W	cái	6	1.800.000	10.800.000	
4	Mua dây điện bắt loa	m	10	20.000	200.000	
	Tổng cộng				30.000.000	

Phụ lục 3: Dự toán kinh phí thể dục thể thao

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND xã)

DVT: Đồng

TT	Nội dung	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	MÔN BÓNG ĐÁ NAM 7 người				28.934.000	
1	Bộ bức trao giải thưởng (4 tấm chữ nhật (kích thước 1 tấm: 1m x 2m, 1 tấm bán nguyệt kích thước 1m x 2m)	Bộ	1	2.380.000	2.380.000	Đơn giá tạm tính; thanh toán theo thực tế, hóa đơn và chứng từ hợp pháp
2	Mua vật dụng phục vụ môn bóng đá:					
	- Mua bảng lật điểm	Bảng	2	504.000	1.008.000	
	- Bóng thi đấu	Quả	4	750.000	3.000.000	
	- Lưới cầu môn	Tấm	2	1.200.000	2.400.000	
	- Vôi kẻ sân	Túi	5	120.000	600.000	
	- Trang phục trọng tài : 8 bộ x 250.000đ/bộ	Bộ	8	250.000	2.000.000	
3	Chi tiền Tổ trọng tài (8 người x 102.000 đồng/người/ngày x 6 ngày)	Người/ngày	48	102.000	4.896.000	Tạm tính, thanh toán theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế.
4	Chi tiền y tế, công an bảo vệ, phục vụ (2 người x 70,000 x 6 ngày)	Người/ngày	12	70.000	840.000	
5	Cờ trao giải cho cầu thủ xuất sắc, Thủ môn xuất sắc, cầu thủ ghi nhiều bàn thắng	Lá	8	80.000	640.000	Đơn giá tạm tính; thanh toán theo thực tế, hóa đơn và chứng từ hợp pháp
6	Cờ trao giải các đội	Lá	4	150.000	600.000	
7	Cúp trao giải	Cái	1	1.500.000	1.500.000	
8	Huy chương	Cái	51	70.000	3.570.000	
	Giải thưởng:					

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	- Giải nhất	Giải	1	1.900.000	1.900.000	Quy định tại Điều lệ giải
	- Giải nhì	Giải	1	1.400.000	1.400.000	
	- Giải ba	Giải	1	900.000	900.000	
	- Giải khuyến khích	Giải	1	700.000	700.000	
	- Trao giải cho Cầu thủ xuất sắc, thủ môn xuất sắc, Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng	Giải	3	200.000	600.000	
II	MÔN ĐẨY GẬY				15.048.000	
1	Mua gậy	gậy	4	150.000	600.000	Đơn giá tạm tính; thanh toán theo thực tế, hóa đơn và chứng từ hợp pháp
2	Mua cân phục vụ môn đẩy gậy, kéo co	cái	1	1.620.000	1.620.000	
3	Mua vôi làm sân đẩy	Túi	3	120.000	360.000	
4	Chi tiền Tổ trọng tài (8 người x 102.000 đồng/người/ngày x 3 ngày)	Người/ ngày	24	102.000	2.448.000	Tạm tính, thanh toán theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế.
5	Chi tiền công an bảo vệ an ninh, y tế, phục vụ giải (4 người x 70,000 đồng/người/ngày x 3 ngày)	người	12	70.000	840.000	
6	Giải thưởng:					
	- Giải nhất	Giải	6	400.000	2.400.000	Quy định tại Điều lệ giải
	- Giải nhì	Giải	6	300.000	1.800.000	
	- Giải ba	Giải	6	200.000	1.200.000	
	- Giải khuyến khích	Giải	6	100.000	600.000	
	- Cờ trao giải	Lá	24	80.000	1.920.000	
	- Huy chương (18 cái x 70.000 đồng/cái)	cái	18	70.000	1.260.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
III	MÔN KÉO CO				9.960.000	
1	Chi tiền tổ phục vụ bao gồm: Công an bảo vệ, Y tế, phục vụ bàn ghế nước uống: 4 người x 2 ngày x 70.000 đồng/người/ngày	Người/ngày	8	70.000	560.000	Tạm tính, thanh toán theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế.
2	Chi tiền tổ trọng tài (5 người x 2 ngày x 102,000 người/ngày)	Người/ngày	10	102.000	1.020.000	
3	Mua vôi làm đường kéo co	Túi	3	120.000	360.000	Tạm tính, thanh toán theo thực tế
4	Giải thưởng:					
	- Giải nhất	Giải	1	1.900.000	1.900.000	Quy định tại Điều lệ giải
	- Giải nhì	Giải	1	1.400.000	1.400.000	
	- Giải ba	Giải	1	900.000	900.000	
	- Giải khuyến khích	Giải	1	700.000	700.000	
	- Cờ trao giải	Lá	4	150.000	600.000	
	- Huy chương	cái	36	70.000	2.520.000	
IV	MÔN NHẢY BAO BÓ				4.670.000	
1	Mua bao nhảy	Bao	6	80.000	480.000	Tạm tính, thanh toán theo thực tế
2	Mua vôi làm đường nhảy	Túi	4	120.000	480.000	
3	Chi tiền tổ trọng tài (5 người x 1 ngày x 102,000)	Người/ngày	5	102.000	510.000	Tạm tính, thanh toán theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế.
4	Giải thưởng					Quy định tại Điều lệ giải
	Giải nhất	Giải	2	400.000	800.000	
	Giải nhì	Giải	2	300.000	600.000	
	Giải ba	Giải	2	200.000	400.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	Giải khuyến khích	Giải	2	100.000	200.000	
	Cờ trao giải	Lá	8	80.000	640.000	
	Huy chương (8 cái x 70.000 đồng/cái)	cái	8	70.000	560.000	
V	MÔN CHẠY CÀ KHEO				5.908.000	
1	Mua dụng cụ thi đấu (Cà kheo)	Cặp	4	350.000	1.400.000	Đơn giá tạm tính; thanh toán theo thực tế, hóa đơn và chứng từ hợp pháp
2	Mua vôi làm đường chạy	Túi	4	120.000	480.000	
3	Cờ trao giải	Lá	8	150.000	1.200.000	
4	Huy chương trao giải	Cái	6	70.000	420.000	
5	Chi tiền tổ trọng tài (5 người x 1 ngày x 102,000)	Người/ngày	4	102.000	408.000	Tạm tính, thanh toán theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế.
6	Giải Thưởng					
	Giải nhất	Giải	2	400.000	800.000	Quy định tại Điều lệ giải
	Giải nhì	Giải	2	300.000	600.000	
	Giải ba	Giải	2	200.000	400.000	
	Giải khuyến khích	Giải	2	100.000	200.000	
VI	KINH PHÍ TRANG TRÍ KHAI MẠC ĐẠI HỘI				5.480.000	
1	Phông sân khấu trang trí khai mạc: (8m x 6m) x 80.000 ^d /m	m ²	48	80.000	3.840.000	Đơn giá tạm tính; thanh toán theo thực tế, hóa đơn và chứng từ hợp pháp
2	Cờ lưu niệm	Cái	11	100.000	1.100.000	
3	Nước uống khai mạc	Thùng	6	90.000	540.000	
VII	KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO CÁC ĐOÀN THAM GIA ĐẠI HỘI				20.000.000	
1	Hỗ trợ cho các đoàn (của các thôn) tham gia Đại hội Thể dục thể thao xã	Thôn	10	2.000.000	20.000.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	Tổng cộng				90.000.000	